

Bản án số: 164/HS-ST
Ngày: 21/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Vân**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giao Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 180/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2019/QĐXXST- HS ngày 14/10/2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn T - sinh năm 1985; Nơi đăng ký HKTT: Tổ A, phường A, quận A, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Số A, tổ A phường A, quận A, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Môi giới bất động sản; Đảng phái: không; Bố đẻ: Vũ Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2019 đến nay. Danh chỉ bản số 483 lập ngày 26/9/2019 tại Công an quận Hà Đông; Có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Chị Bạch Trà M**, sinh năm 1985; Nơi đăng ký HKTT: Số A, phường A, quận A, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Nhà A, quận A, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Bạch Hải A**, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Số A, phường A, quận A, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: A Tòa A, khu đô thị A, quận A, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, Vũ Văn T sinh năm 1985, trú tại: Tổ A, phường A, quận A, thành phố Hà Nội đến trước cửa tòa nhà A, phường A, quận Hà Đông để gặp anh Bạch Hải A sinh năm 1983, trú tại: A, phường A, A, Hà Nội với mục đích để yêu cầu anh A trả tiền nợ. Trong lúc nói chuyện, do bức tức vì anh A không trả tiền, nên T đã nhặt 01 viên gạch lát đường trên vỉa hè ném trúng vào khung xe phía trước cửa bên phải và kính chắn gió cửa xe phía trước bên phải chiếc xe ô tô nhãn hiệu

Toyota Vios BKS: 30F- 249.22 của chị Bạch Trà M sinh năm 1985, trú tại: A, ngõ A, phường A, quận A, chiếc xe này anh A dùng làm phương tiện đi lại. Hậu quả: Chiếc xe ô tô BKS: 30F- 249.22 bị vỡ kính chắn gió cửa xe phía trước bên phải, khung xe ô tô phía trước bên phải bị bẹp móp.

Sau khi xảy ra sự việc, Công an phường Phúc La lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Trung cùng tang vật đưa về trụ sở xử lý theo quy định pháp luật.

Vật chứng thu giữ: 01(một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu nâu vàng BKS: 30F-249.22, số máy: 338550, số khung: 5043563 (đã qua sử dụng) và 01 viên gạch lát vỉa hè kích thước (23,5x 23,5x 06) cm.

Kết luận định giá số 258/KL-HĐ ngày 24/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *“Kính chắn gió cửa trước bên phải, khung cửa trước bên phải (bên phụ) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS: 30F-249.22 (đã qua sử dụng), bị đập vỡ kính, móp khung cửa là 5.000.000 đồng”*.

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Bạch Trà M, sinh năm 1985, trú tại: A, phường A, quận A, thành phố Hà Nội tài sản là 01(một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu nâu vàng BKS: A, số máy: A, số khung: A, đã qua sử dụng, đã thu giữ nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đỗ Trà M yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền sửa chữa xe Toyota Vios: 7.910.000đồng và số tiền thiệt hại do xe hư hỏng không thực hiện được việc cho thuê xe trong thời gian 20 ngày là: 10.000.000đồng. Tổng số tiền người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là: 17.910.000đồng.

Bị cáo T không có ý kiến gì đối với yêu cầu của người bị hại, nhất trí thanh toán số tiền 17.910.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại.

Việc nhất trí thanh toán số tiền 17.910.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại của bị cáo là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

Chị Bạch Trà M và anh Bạch Hải A nhất trí với thỏa thuận bồi thường trên.

Trước cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp hiện có trong hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 181/CT-VKS ngày 14/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Vũ Văn T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại là 17.910.000đồng.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định khởi tố, truy tố của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng phản ánh, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá tài sản, phù hợp về thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ án và các tài liệu đã thu thập được. Nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/9/2019, tại trước cửa tòa nhà A, phường A, quận A, bị cáo T đã có hành vi dung gạch ném vỡ kính chắn gió cửa xe phía trước bên phải, khung xe ô tô phía trước bên phải bị bẹp móp của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS: A của chị Bạch Trà M.

Hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị cáo có ý thức hòa giải để bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải... Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo chỉ là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo T, nhất trí thanh toán toàn bộ số tiền 17.910.000 đồng cho chị Bạch Trà M.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios BKS: A, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Bạch Trà M nên Hội đồng không xem xét.

- 01 viên gạch lát vỉa hè, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về quyết định truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Xét mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn T** phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12(mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường A, quận A, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Vũ Văn T thanh toán toàn bộ số tiền 17.910.000đồng(mười bảy triệu, chín trăm mười nghìn đồng) cho chị Bạch Trà M (chưa thanh toán).

- Tịch thu tiêu hủy tang vật là 01 viên gạch lát vỉa hè(tình trạng vật chứng như như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2019 giữa Công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông phản ánh).

- Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm(chưa nộp);

- Bị cáo phải chịu 895.500đồng(tám trăm chín mươi lăm nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng(chưa nộp).

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Vân